

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 381/2023/HS-ST

Ngày 25 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Liên, bà Lê Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Y Kăn Niê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà H' Mi Chan Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 25/12/2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 384/2023/TLST-HS ngày 23/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 395/2023/QĐXXST-HS ngày 12/12/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Thanh T**, sinh ngày 10/02/1982 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 219/10 đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Hẻm 08 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân H, sinh năm 1947 và bà Lê Thị Phương L, sinh năm 1951; bị cáo có vợ là Hoàng Thị Mai Anh, sinh năm 1985; tiền sự: Không.

- Tiền án: 03

+ Ngày 01/6/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 190/2009/HSST. Ngày 12/5/2010, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 11/01/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 20/2012/HSST. Ngày 20/3/2014, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 04/01/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 04/2017/HSPT. Ngày 04/10/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

- Nhân thân:

+ Ngày 02/8/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo Bản án số

145/HSST. Ngày 16/10/2004, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 12/9/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 205/2005/HSST. Ngày 10/9/2007, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 25/8/2010, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2023 đến ngày 06/7/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đinh Quang L, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 42 đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà Văn Thị L, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: TDP 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Trần Văn T1, sinh năm 1961 (có mặt).

Địa chỉ: Số 14 đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

** Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: TDP 4, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Vũ Phú T, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: TDP 4, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Thanh T là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine), có tiền án tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích, không có việc làm ổn định nên đã nảy sinh ý định bán trái phép chất ma túy để thu lợi. Qua mối quan hệ xã hội, T biết nam thanh niên tên Hải (không rõ lai lịch) ở khu vực đường N, phường T, thành phố B là người bán ma túy đá. Ngày 20/6/2023, T đón xe ôm đến gặp Hải mua 600.000 đồng ma túy rồi mang về phòng trọ đang thuê tại hẻm 08 đường N, phường T, thành phố B lấy một ít ra sử dụng, còn lại phân thành 02 gói nhỏ để bán. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, có 01 người nam giới tên “Rong” (không rõ lai lịch) liên lạc đến tài khoản zalo “Toan Đinh” được đăng nhập trên điện thoại di động hiệu Iphone kèm sim 0946416xxx của T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì T đồng ý. T đón xe ôm của một người ông không rõ lai lịch đến khu vực đường H, phường T, thành phố B bán 01 gói ma túy cho Rong thu lợi số tiền 300.000 đồng, gói ma túy còn lại T tiếp tục cất giấu để có ai hỏi mua thì bán.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 26/6/2023, khi T đang ở khu vực đường P, phường T, thành phố B thì có 01 người nam giới không rõ lai lịch sử dụng số điện thoại 0877743xxx liên lạc đến số 0946416xxx của T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì T đồng ý, hẹn giao tại khu vực đường N, phường E, thành phố B. Sau đó,

Toàn một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2-981.xx đến điểm hẹn. Khi T vừa đến hẻm 40 đường N, phường E, thành phố B thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong cốp xe mô tô biển số 47B2-981.xx một gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể và niêm phong theo quy định pháp luật. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tiến hành khám xét nơi ở của T tại phòng trọ hẻm số 08 đường N, phường T, thành phố B, nhưng không thu giữ tài sản, đồ vật gì.

Tại bản Kết luận giám định số 797/KL-KTHS ngày 03/7/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,5275 gam; mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,4992 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản Cáo trạng số 376/CT-VKS ngày 17/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Đinh Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”:

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Đinh Thanh T từ 9 năm đến 9 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với 0,4992 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 là phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội; buộc bị cáo Đinh Thanh T phải nộp lại số tiền 300.000 đồng thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Sau khi mua 600.000 đồng ma túy đá của đối tượng tên Hải vào ngày 20/6/2023, T lấy ra một ít để sử dụng, phần còn lại chia thành 02 gói nhỏ để bán. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 26/6/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 47B2-981.xx mang theo 0,5275 gam ma túy loại Methamphetamine đến trước hẻm số 40 đường N, phường E, thành phố B để bán cho người mua thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận vào ngày 20/6/2023 tại khu vực đường H, phường T, thành phố B, đã bán 01 gói ma túy cho đối tượng tên Rong (không rõ lai lịch), thu lợi số tiền 300.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người thành niên, nhận thức được hành vi của mình nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về các chất ma túy và gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, nhưng với ý thức coi thường pháp luật và nhằm mục đích thu lợi bất chính, bị cáo đã trực tiếp thực hiện hành vi mua bán ma túy 02 lần. Ngoài ra, tại Bản án số 04/2017/HSPT ngày 04/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tuyên phạt bị cáo 06 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm”, ngày 04/10/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích nên đối với lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

q) Tái phạm nguy hiểm”.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tự nguyện khai nhận về hành vi mua bán ma túy với đối tượng tên “Rong” vào ngày 20/6/2023 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục và răn đe bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đối với 0,4992 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone kèm sim 0946416xxx bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định sim số 0946416xxx do anh Đinh Quang L (em ruột bị cáo) đứng tên đăng ký chủ thuê bao, anh L cho bị cáo sử dụng do bị cáo không có giấy tờ cá nhân để đăng ký. Việc bị cáo sử dụng số thuê bao vào việc phạm tội thì anh L không biết và không có nhu cầu nhận sử dụng sim số nêu trên. Vì vậy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại Iphone kèm sim số 0946416xxx là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 47B2-981.xx bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Đinh Quang L mua lại của bà Văn Thị L nhưng chưa thực hiện thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 26/6/2023, bị cáo mượn anh L chiếc xe đi bán ma túy thì anh L không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý mà ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh L nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với số tiền 300.000 đồng mà Đinh Thanh T thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho đối tượng “Rong” vào ngày 20/6/2023, cần buộc bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về các đối tượng và hành vi khác liên quan:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo khai nhận mua của người nam giới tên Hải tại khu vực đường N, phường T, thành phố B. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng Hải nên tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

Đối với đối tượng mua ma túy của bị cáo là người nam giới tên Rong và người nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0877743xxx, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng tên Rong nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0877743xxx, xác định chủ đăng ký thuê bao là bà Nguyễn Thị Bích V (sinh năm 1985, trú tại Thôn 13, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk). Quá trình điều tra xác định, khoảng tháng 5/2023 bà V bị mất giấy tờ cá nhân và không biết ai sử dụng để đăng ký số thuê bao nêu trên, bà V cũng không sử dụng số thuê bao 0877743xxx. Cơ quan điều tra chưa xác minh được đối tượng hiện đang sử dụng số thuê bao này nên tách ra khỏi vụ án, tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch) chở bị cáo đi mua, bán ma túy, Cơ quan điều tra chưa xác minh được lai lịch nên tách ra khỏi vụ án, tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với phòng trọ tại hẻm số 08 đường N, phường T, thành phố B, do ông Trần Văn T1 là chủ sở hữu. Việc bị cáo Đinh Thanh T cất giấu ma túy trong phòng trọ đang thuê thì ông T1 không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị

cáo. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý đối với ông T1 là phù hợp.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Đinh Thanh T**: 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2023.

[2] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 0,4992 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói số 797/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7, gắn sim số 0946416xxx, số imei 355328089854307.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/12/2023 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)

- Buộc bị cáo Đinh Thanh T phải nộp lại số tiền 300.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[3] Về án phí: Bị cáo Đinh Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Tùng